

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Mô tả khái quát về dự án.

1. Tên dự án: Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế

- Loại công trình: Công trình giao thông;

- Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

- Cấp công trình: Công trình cấp I.

- Thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế: Thời hạn sử dụng theo tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng (công trình cầu theo TCVN 11823-2017; công trình đường theo TCVN 5729-2012).

3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng tuyến đường nhằm kết nối tỉnh Tuyên Quang, tỉnh Hà Giang với đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa ngày càng tăng cao, giải quyết được những điểm nghẽn về giao thông liên vùng, nội vùng của tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang, đặc biệt quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh biên giới, phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4. Phạm vi và quy mô của dự án

4.1. Phạm vi đầu tư của dự án

- Điểm đầu: Km00+00, tại nút giao đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ với Quốc lộ 2D thuộc địa phận xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Điểm cuối: Tại Km77+00 (điểm cuối cầu Vĩnh Tuy) khớp nối với cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) - đoạn qua tỉnh Hà Giang.

- Tổng chiều dài tuyến: Khoảng 77,0 Km.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng của dự án

4.2.1. Cấp đường

- Đường cao tốc: Giai đoạn hoàn thiện thiết kế là đường cao tốc, cấp công trình là cấp I, vận tốc thiết kế 100 km/h (Theo Tiêu chuẩn đường ô tô cao tốc TCVN 5729 - 2012 và Quy chuẩn quốc gia về đường bộ cao tốc QCVN 117:2024/BGTVT); quy mô 04 làn xe.

- Đường ngang: Đầu tư theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005 “Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế”, quy mô theo quy hoạch đường (cấp III đồng bằng).

- Đường gom: Đầu tư đạt theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B theo tiêu chuẩn TCVN 10380 - 2014 “Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế”; một số đoạn đi trùng đường hoàn trả, thực hiện theo quy mô đường hiện tại.

4.2.2. Quy mô mặt cắt ngang

- Từ Km00+00 - Km12+500: Quy mô 4 làn xe cơ giới (Bề rộng nền đường $B_{nền}=25,25m$; mặt đường $B_{mặt}=4x3,75m$; dải phân cách giữa $B_{pc}=0,75m$; dải an toàn trong $B_{att}=2x1,0m$; làn dừng xe khẩn cấp $2x3,0m$; $B_{lê} = 2x0,75m$), trong đó:

+ Đoạn tuyến từ Km0+00 - Km2+715 và đoạn từ Km10+815 - Km12+500, tổng chiều dài khoảng 4,4km đang xây dựng 2 làn xe lên quy mô 4 làn xe hoàn chỉnh.

+ Đoạn tuyến từ Km2+715 - Km10+815, chiều dài khoảng 8,1km đạt quy mô 4 làn xe hoàn chỉnh.

- Đoạn tuyến từ Km12+500 - Km77+00 (trừ các vị trí nút giao liên thông, tuyến chính đã được duyệt thiết kế với quy mô 04 làn xe hoàn chỉnh):

+ Bề rộng nền đường giữ nguyên $B_{nền}=12,0m$; 02 làn xe giữ nguyên $2x3,5=7,0m$; Lề gia cố bên trái giữ nguyên $B_{lgct}=2,0m$; Lề đất bên trái giữ nguyên $B_{lđt}= 0,5m$; Lề gia cố bên phải tuyến giảm từ $B_{lgcp}=2,0m$ xuống thành $B_{lgcp}=1,75m$; Lề đất bên phải tăng từ $B_{lđp}=0,5m$ lên thành $B_{lđp}=0,75m$.

- Đường gom, đường hoàn trả: Tối thiểu đạt quy mô đường giao thông nông thôn cấp B.

4.2.3. *Mặt đường cao tốc và các nhánh nút giao liên thông*: Mặt đường cấp cao A1, lớp mặt bê tông nhựa chặt rải nóng trên các lớp móng đảm bảo mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 191Mpa$.

4.2.4. Công trình cầu

- Công trình cầu thiết kế bằng BTCT và BTCT DUỖ theo tiêu chuẩn TCVN 11823:2017; bề rộng cầu phù hợp với bề rộng nền đường; giai đoạn 1 bề rộng cầu $B_{cầu}=12,615m$; giai đoạn hoàn chỉnh xây dựng bổ sung 01 đơn nguyên bên cạnh $B_{cầu}=12,615m$ (hai cầu cách nhau 2,0cm).

- Tải trọng thiết kế: HL93; các tải trọng khác tuân thủ Tiêu chuẩn thiết kế cầu TCVN 11823-2017 và các tiêu chuẩn có liên quan.

4.2.5. *Nút giao*: Xây dựng các nút giao liên thông và trục thông (cầu vượt hoặc đường chui) bảo đảm khai thác an toàn, kết nối thuận lợi.

4.2.6. Tần suất lũ thiết kế

- Đường cao tốc, công trình cầu, cống: $P = 1,0\%$.

- Đường gom, đường hoàn trả: Tần suất thiết kế theo quy định của cấp đường hoặc phù hợp với hiện trạng khai thác.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Nhữ Khê, Phường Mỹ Lâm, Xã Yên Sơn, Xã Hùng Đức, xã Thái Hòa, xã Thái Sơn, xã Hàm Yên, xã Phù Lưu, xã Bạch Xa, tỉnh Tuyên Quang.

II. Thông tin gói thầu: Theo Quyết định 297/QĐ-BQLDA ngày 25/10/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Tuyên Quang (nay là Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh Tuyên Quang) về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu để thực hiện đoạn tuyến từ Km2+715 – Km10+815 và gói thầu số 25: Thi công hệ thống điện chiếu sáng, Dự án Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang.

1. Tên gói thầu: Gói thầu số 67: Bảo hiểm công trình đoạn tuyến từ Km2+715 – Km10+815.

2. Giá gói thầu theo KHLCNT: 3.089.442.000 đồng.

3. Nguồn vốn: Vốn ngân sách trung ương và vốn ngân sách địa phương.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng).

5. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

6. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025.

7. Loại hợp đồng: Trọn gói.

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 42 tháng

III. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Phạm vi bảo hiểm

Cung cấp dịch vụ bảo hiểm công trình và bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba trong thời gian xây dựng đoạn tuyến từ Km2+715 – Km10+815 thuộc Dự án Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang .

3.2. Thời gian bảo hiểm:

Thời gian bảo hiểm: Theo tiến độ xây lắp đoạn tuyến từ Km2+715 – Km10+815 thuộc Dự án Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang tính từ khi khởi công công trình đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng bao gồm cả thời gian bảo hành công trình theo điều khoản bổ sung MR004 (thời gian bảo hành được tính từ khi bắt đầu có Biên bản bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng cho đơn vị quản lý).

3.3. Người được bảo hiểm:

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 01 tỉnh Tuyên Quang
- Nhà thầu chính, các Nhà thầu phụ tham gia trực tiếp thi công công trình và các bên có quyền lợi liên quan.

3.4. Công việc được bảo hiểm:

Các hạng mục xây dựng đoạn tuyến từ Km2+715 – Km10+815 thuộc Dự án Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang.

3.5. Địa điểm: Xã Nhữ Khê, phường Mỹ Lâm Tỉnh Tuyên Quang

3.6. Quyền lợi được bảo hiểm:

Bên Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm những tổn thất, thiệt hại vật chất trực tiếp, bất ngờ và không lường trước được xảy ra trong quá trình thi công xây dựng đoạn tuyến từ Km2+715 – Km10+815 thuộc Dự án Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang do mọi nguyên nhân không bị loại trừ theo Khoản 2, Điều 34, Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 và các điều khoản bổ sung kèm theo E-HSĐT.

Bên Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm những trách nhiệm pháp lý phát sinh đối với thiệt hại về người như chết, thương tật thân thể và thiệt hại tài sản bên thứ ba phát sinh trực tiếp liên quan đến quá trình thi công đoạn tuyến từ Km2+715 – Km10+815 thuộc dự án Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang (bảo hiểm miễn phí) theo qui tắc bảo hiểm do nhà thầu đề xuất và các điều khoản bổ sung.

2.7. Số tiền bảo hiểm: (giá trị xây dựng công trình): 905.077.067.000 VNĐ

2.8 Điều kiện bảo hiểm bổ sung:

Người được bảo hiểm không phải trả cho người bảo hiểm bất kỳ một khoản phí bổ sung nào khác cho các điều khoản bổ sung dưới đây:

1. ĐKBS MR001: Điều khoản bảo hiểm cho các tổn thất gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);

2. ĐKBS MR002: Điều khoản bảo hiểm trách nhiệm chéo;

3. ĐKBS MR004: Điều khoản bảo hành mở rộng (24 tháng);

4. ĐKBS MR005: Điều kiện đặc biệt liên quan đến tiến độ xây dựng/lắp đặt (90 ngày);

5. ĐKBS MR006: Điều khoản bảo hiểm chi phí làm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ, chi phí vận chuyển tốc hành (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);

6. ĐKBS MR007: Điều khoản bảo hiểm cho chi phí vận chuyển hàng không (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);

7. ĐKBS MR013: Điều khoản bảo hiểm cho tài sản trong kho bãi ngoài công trường (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/kho);

8. ĐKBS MR102: Điều kiện đặc biệt liên quan tới đường cáp ngầm, đường ống ngầm và các thiết bị ngầm khác (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);

9. ĐKBS MR112: Điều kiện đặc biệt về các thiết bị chống cháy và an toàn về cháy trên công trường;

10. ĐKBS MR113: Điều khoản bảo hiểm cho việc vận chuyển nội địa (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/chuyến);

11. ĐKBS MR115: Điều khoản về rủi ro thiết kế (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất trong thời hạn bảo hiểm);

12. ĐKBS MR116: Bảo hiểm các hạng mục đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng;

13. ĐKBS MR119: Điều khoản bảo hiểm cho những tài sản thuộc sở hữu hoặc quyền trông coi, kiểm soát của chủ đầu tư trên công trường (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất trong thời hạn bảo hiểm);

14. ĐKBS MR120: Điều khoản chấn động, di chuyển hoặc cột chống bị suy yếu các bộ phận chống đỡ (GHTN: 30.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất trong thời hạn bảo hiểm, khấu trừ 50 triệu đồng/vụ);

15. ĐKBS ***: Điều khoản bảo hiểm cho thiệt hại trực tiếp do bom, mìn, mìn nổ chậm, phát nổ gây ra trong quá trình thi công (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);

16. ĐKBS ***: Điều khoản bảo hiểm cho chi phí chuyên gia (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);

17. ĐKBS ***: Điều khoản bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);

18. ĐKBS ***: Điều khoản điều chỉnh thời gian (72 giờ);

19. ĐKBS ***: Điều khoản chỉ định giám định viên độc lập;

20. ĐKBS ***: Điều khoản tài liệu và bản vẽ (GHTN: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);

21. ĐKBS ***: Điều khoản tạm ứng bồi thường

22. ĐKBS ***: Điều khoản về bảo hiểm cho chi phí khiếu nại và chuẩn bị hồ sơ bồi thường (GHTN: 2.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất).

23. ĐKBS: Điều kiện đặc biệt liên quan tới công việc thi công liên quan đến nước

24. ĐKBS – Công trình đã thi công

25. ĐKBS ***: Điều khoản tự động khôi phục số tiền bảo hiểm sau tổn thất;

Các điều khoản bổ sung khác do Nhà thầu tự đề xuất nhưng không được tính thêm phí bảo hiểm và không được ràng buộc làm giảm quyền lợi của bên mời thầu, không được đưa ra các điều khoản bổ sung gây bất lợi cho Bên mời thầu và không phù hợp với tập quán thi công tại Việt Nam. Nếu nhà thầu đưa ra điều khoản bất lợi cho bên mời thầu thì E-HSĐT của bên mời thầu coi như không đáp ứng E-HSMT và bị loại.

2.9 Mức phí bảo hiểm, yêu cầu về nhà tái bảo hiểm

Mức phí bảo hiểm do Nhà thầu tự đề xuất đảm bảo phù hợp quy định tại Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023.

Doanh nghiệp nhận tái bảo hiểm đứng đầu phải xếp hạng tối thiểu “BBB” theo Standard & Poor’s, “B++” theo A.M.Best hoặc các kết quả xếp hạng tương đương của các tổ chức có chức năng, kinh nghiệm xếp hạng khác tại năm tài chính gần nhất (kèm theo tài liệu chứng minh).

2.10. Mức khấu trừ:

Phần 1. Thiệt hại vật chất

Nhà thầu đề xuất đảm bảo tuân thủ Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023

Phần 2. Trách nhiệm bên thứ ba

- Mức khấu trừ đối với trách nhiệm bên thứ ba (*chỉ áp dụng đối với tài sản*):
 $\leq 10.000.000 \text{ VNĐ/vụ tổn thất}$.

2.11. Nội dung các điều khoản bổ sung và mức trách nhiệm áp dụng cho gói thầu này:

Các giới hạn bổ sung, các mức khấu trừ riêng biệt và áp dụng cho các điều khoản bổ sung dưới đây được ghi trong hợp đồng bảo hiểm. Các điều khoản bổ sung này không được tính phí bảo hiểm bổ sung.

1. ĐKBS MR 001 - Điều khoản bảo hiểm cho các tổn thất gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng với điều kiện là tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung thêm vào Bảo hiểm này, Bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho các tổn thất hay thiệt hại gây ra bởi nổi loạn, đình công hoặc bạo loạn quần chúng. Với mục đích đó, Điều khoản bổ sung này (với điều kiện luôn tuân thủ "Các điều kiện đặc biệt" nêu dưới đây) bảo hiểm cho các tổn thất hay thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm mà nguyên nhân trực tiếp gây bởi:

1. Hành động của bất kỳ cá nhân nào liên kết với những người khác gây rối trật tự công cộng (cho dù nó có liên quan tới bãi công hoặc phong tỏa nhà máy hay không) nhưng không nằm trong các hành động được đề cập đến ở Điều khoản 2 của "Các điều kiện đặc biệt" của Điều khoản bổ sung này.

1. Hành động của bất kỳ tổ chức quyền lực hợp pháp nào nhằm trấn áp hoặc cố gắng trấn áp bất kỳ sự gây rối nào như đã nói ở trên hoặc làm giảm tới mức tối đa hậu quả của sự gây rối đó.

2. Hành động cố ý của bất kỳ người nào tham gia bãi công hoặc công nhân bị phong tỏa nhằm mục đích đẩy mạnh bãi công hoặc nhằm mục đích chống lại sự phong tỏa nhà máy.

3. Hành động của bất kỳ cơ quan quyền lực hợp pháp nào nhằm chống lại hoặc cố gắng chống lại những hành động trên hoặc làm giảm tới mức tối đa hậu quả của những hành động đó.

Với điều kiện là các bên thỏa thuận thêm và tuyên bố rõ như sau:

1. Tất cả những điều khoản, điều kiện và điểm loại trừ của Bảo hiểm này sẽ được áp dụng đầy đủ đối với Điều khoản bổ sung này, trừ những trường hợp những quy định đó đã được thay đổi trong phần "các điều kiện đặc biệt" được nêu cụ thể dưới đây và liên quan đến bất kỳ tổn thất hay thiệt hại được quy định trong Bảo hiểm này đều được xem là những tổn thất do các rủi ro được bảo hiểm gây ra.

2. "Các điều kiện đặc biệt" dưới đây sẽ chỉ được áp dụng cho Điều khoản bổ sung này, còn tất cả các quy định trong Bảo hiểm này vẫn được áp dụng về mọi phương diện như trong trường hợp Điều khoản bổ sung này chưa được áp dụng.

Các điều kiện đặc biệt

1) Bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho:

a. Những tổn thất hoặc thiệt hại bắt nguồn từ việc gián đoạn toàn bộ hoặc một phần công việc, hoặc là hậu quả do bất kỳ quá trình hoặc hoạt động nào bị chậm trễ, trì hoãn, gián đoạn.

b. Những tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn do các hành động tịch thu, trưng thu hoặc trưng dụng theo lệnh của bất kỳ tổ chức có thẩm quyền pháp lý nào.

c. Những tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn đối với một khu nhà nào đó do sự lấn chiếm trái phép bởi bất kỳ một cá nhân nào trong khu nhà đó.

d. Những tổn thất hoặc trách nhiệm mang tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào, bất kỳ khoản chi trả nào vượt quá số tiền bồi thường đối với thiệt hại vật chất mà nội dung bảo hiểm này quy định;

Tuy nhiên quy định rằng Người bảo hiểm vẫn phải chịu trách nhiệm theo mục b và c nêu trên đối với Người được bảo hiểm trong trường hợp có tổn thất vật chất xảy ra đối với những tài sản được bảo hiểm trước hoặc trong thời gian bị mất quyền sở hữu tạm thời.

2. Điều khoản bổ sung này không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào gây ra bởi hoặc do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của bất kỳ một nguyên nhân nào được nêu tên dưới đây:

a. Chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù bên ngoài, các hành động thù địch gây chiến tranh (cho dù có được tuyên chiến hay không), nội chiến.

b. Binh biến, bạo loạn quân chúng dẫn tới nổi dậy toàn dân, hành động quân sự, khởi nghĩa vũ trang, phiến loạn, cách mạng hoặc đảo chính quân sự, tiếm quyền.

c. Hành động của bất kỳ người nào dưới danh nghĩa hoặc có liên quan tới bất kỳ một tổ chức nào có hành động trực tiếp hành động trực tiếp nhằm lật đổ chính quyền hợp pháp hay chính quyền thực tại hoặc dùng khủng bố hay bạo lực để gây ảnh hưởng tới chính quyền đó;

Trong bất kỳ vụ kiện tụng, xét xử hoặc các quá trình giải quyết khác, nếu Người bảo hiểm cho rằng theo những qui định nêu trong điều kiện này mà bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào không thuộc phạm vi bảo hiểm, thì việc chứng minh

rằng các tổn thất đó được bảo hiểm theo Bảo hiểm này sẽ thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm.

3. Bảo hiểm này có thể bị hủy bỏ ở bất kỳ thời điểm nào khi Người bảo hiểm gửi thông báo hiệu lực hủy bỏ cho Người được bảo hiểm theo địa chỉ mới nhất của họ. Trong trường hợp này, Người bảo hiểm có trách nhiệm hoàn trả lại một số phí bảo hiểm tương ứng với thời gian tính từ khi Hợp đồng bảo hiểm được hủy bỏ.

4. Hạn mức bồi thường đối với mỗi sự cố quy định dưới đây sẽ được hiểu là hạn mức bồi thường cho tất cả các tổn thất hoặc thiệt hại được bảo hiểm theo điều khoản bổ sung này trong vòng 168 giờ liên tục.

Tổng hạn mức trách nhiệm của Người bảo hiểm cho Điều khoản bổ sung này trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm của Bảo hiểm này giới hạn bằng hai lần hạn mức trách nhiệm bồi thường cho mỗi sự cố.

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 20.000.000.000$ VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

2. ĐKBS MR 002 - Điều khoản bảo hiểm trách nhiệm chéo

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng với điều kiện là tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung thêm vào Bảo hiểm này, phần bảo hiểm về trách nhiệm bên thứ ba của Bảo hiểm này sẽ áp dụng riêng cho các bên được bảo hiểm có tên trong Hợp đồng bảo hiểm xem như một hợp đồng bảo hiểm tách biệt cấp cho mỗi bên, với điều kiện Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm theo Điều khoản bổ sung này trách nhiệm đối với:

- Mất mát hay thiệt hại của các hạng mục được bảo hiểm hoặc có thể được bảo hiểm theo phần I của Bảo hiểm này, ngay cả trường hợp tổn thất đó không thể đòi bồi hoàn được vì có mức miễn bồi thường hay có hạn mức quy định nào khác.

- Chết người hay thương tật, ốm đau của người làm thuê hoặc công nhân mà được hay đáng lẽ có thể được bảo hiểm theo loại hình bảo hiểm bồi thường tai nạn đối với công nhân và/hoặc bảo hiểm trách nhiệm của chủ sử dụng lao động.

Tuy nhiên, toàn bộ trách nhiệm của Người bảo hiểm cho các bên được bảo hiểm sẽ không vượt quá tổng hạn mức bồi thường đã được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm đối với mỗi một tai nạn hay hàng loạt tai nạn phát sinh từ cùng một sự cố.

3. ĐKBS MR 004 - Bảo hiểm bảo hành mở rộng

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung thêm vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng phạm vi bảo hiểm cho thời gian bảo hành được quy định cụ thể

trong điều khoản này để bảo hiểm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đối với công trình được bảo hiểm trong những trường hợp sau:

- Do các nhà thầu được bảo hiểm gây ra khi tiến hành công tác bảo hành theo quy định trong điều khoản của hợp đồng xây dựng.

- Xảy ra trong giai đoạn bảo hành, với điều kiện các tổn thất hoặc thiệt hại trên công trường với nguyên nhân được bắt nguồn từ trong giai đoạn xây dựng trước khi chúng chỉ hoàn thành cấp cho các hạng mục bị tổn thất hoặc thiệt hại đó được ban hành.

Thời hạn bảo hành: 24 tháng

4. ĐKBS MR 005 - Điều kiện đặc biệt liên quan tới tiến độ XD/lắp đặt

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung thêm vào Bảo hiểm này, những quy định sau đây sẽ được áp dụng khi tiến hành bảo hiểm cho công trình này:

Quy trình tiến độ thi công xây/lắp cùng với các văn bản do Người được bảo hiểm đưa ra nhằm mục đích có được Bảo hiểm này cũng như các tài liệu về kỹ thuật được cung cấp cho Người bảo hiểm sẽ được xem là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm.

Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với các tổn thất hay thiệt hại gây nên bởi hoặc phát sinh từ hoặc trầm trọng thêm do tiến độ thi công xây/lắp bị kéo dài vượt quá thời gian quy định dưới đây, trừ khi Người bảo hiểm đã được thông báo và chấp nhận bằng văn bản việc kéo dài tiến độ thi công do nguyên nhân khách quan (GPMB chậm, điều kiện thời tiết đặc biệt - bão, lũ...) và nguyên nhân khách quan do nhà thầu trước khi xảy ra tổn thất.

Thời gian quy định cho việc kéo dài tiến độ thi công: **90 ngày.**

5. ĐKBS MR 006 - Điều khoản bảo hiểm chi phí làm thêm giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ, chi phí vận chuyển tốc hành

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc bổ sung vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng phạm vi bảo hiểm cho các khoản chi phí phụ về làm thêm giờ, làm đêm, làm ngày lễ và cước phí chuyển phát nhanh (trừ cước phí hàng không).

Luôn với điều kiện là các chi phí phát sinh thêm đó phải liên quan đến tổn thất hoặc thiệt hại của hạng mục được bảo hiểm mà có thể được bồi thường theo Bảo hiểm này.

Nếu Số tiền bảo hiểm của hạng mục bị tổn thất nhỏ hơn số tiền yêu cầu được bảo hiểm thì số tiền bồi thường theo Điều khoản bổ sung này đối với khoản chi phí phụ đó sẽ được giảm theo tỷ lệ tương ứng.

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 20.000.000.000$ VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

6. ĐKBS MR 007 - Điều khoản bảo hiểm cho chi phí vận chuyển hàng không

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc bổ sung vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng phạm vi bảo hiểm đối với chi phí phụ về cước phí vận chuyển bằng đường không.

Luôn với điều kiện là chi phí phụ đó phải liên quan đến tổn thất hay thiệt hại của các hạng mục được bảo hiểm mà có thể được bồi thường theo Bảo hiểm này.

Cùng với điều kiện là số tiền bồi thường theo Điều khoản bổ sung này về cước phí hàng không sẽ không vượt quá số tiền quy định dưới đây trong suốt thời hạn bảo hiểm.

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 20.000.000.000$ VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

7. ĐKBS MR 013 - Tài sản lưu kho ngoài công trường

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, các điểm loại trừ và các điều kiện được quy định trong Bảo hiểm này hoặc bất kỳ sửa đổi bổ sung nào, phần I của Bảo hiểm này sẽ mở rộng để bảo hiểm cho các tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm (trừ các tài sản đang được chế tạo, chế biến hoặc được lưu tại địa điểm kho của nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc nhà phân phối) đang được lưu kho ngoài khu vực công trường trong giới hạn khu vực lãnh thổ được nêu dưới đây.

Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với các tổn thất hoặc thiệt hại do sơ xuất trong việc áp dụng các biện pháp đề phòng hạn chế tổn thất thông thường đã được quy định cho các nhà kho. Các biện pháp đó bao gồm cụ thể như sau:

- Đảm bảo rằng khu vực kho chứa phải là khép kín (là một tòa nhà hoặc ít nhất cũng có tường bao), được bảo vệ, có biện pháp phòng chống cháy phù hợp với các khu vực điển hình hoặc các tài sản chứa trong kho;

- Ngăn cách giữa các kho chứa bởi tường chống cháy hoặc khoảng cách giữa chúng ít nhất 50m;

- Thiết kế và bố trí kho chứa sao cho có thể ngăn ngừa tổn thất do nước dâng cao, ngập lụt do mưa hoặc lũ lụt dựa theo số liệu thống kê trong vòng 20 năm;

- Giới hạn giá trị tài sản trong mỗi kho chứa.

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 20.000.000.000$ VNĐ/kho.

8. ĐKBS MR 102 - Điều kiện đặc biệt liên quan tới các đường cáp ngầm, đường ống ngầm và các thiết bị ngầm khác

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này quy định rằng: Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất hoặc thiệt hại đối với các đường cáp và/hoặc ống ngầm và/hoặc các thiết bị ngầm khác sẵn có trên khu vực công trường, nếu Người được bảo hiểm trước khi tiến hành thi công xây dựng đã tìm hiểu và nắm được đầy đủ và chính xác sơ đồ về các tuyến cáp, ống ngầm hay các thiết bị ngầm khác thông qua các nhà chức trách có thẩm quyền liên quan và đã đề ra các biện pháp cần thiết để đề phòng, hạn chế tổn thất cho các công trình ngầm này trong khi thi công.

Trong bất kỳ trường hợp nào, trách nhiệm bồi thường của Người bảo hiểm chỉ giới hạn trong việc sửa chữa, khắc phục các đường cáp, ống ngầm hoặc thiết bị ngầm khác này và bất kỳ các thiệt hại là hậu quả hay khoản tiền phạt đều không thuộc trách nhiệm bồi thường của Người bảo hiểm.

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 20.000.000.000$ VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

9. ĐKBS MR112: Điều kiện đặc biệt về các thiết bị chống cháy và an toàn về cháy trên công trường;

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện phải tuân theo các điều khoản, các điểm loại trừ, các điều kiện quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm những mất mát hay tổn thất do cháy hoặc nổ trực tiếp hay gián tiếp gây ra, với điều kiện luôn bảo đảm rằng:

1. Luôn chú trọng tới việc trang bị đầy đủ các phương tiện phòng chống cháy và có lực lượng chữa cháy thích hợp và đảm bảo các phương tiện này luôn trong tình trạng hoạt động tốt trong suốt quá trình thi công. Hạng chứa nước luôn hoạt động tốt cần thiết phải được đặt ở mọi nơi và để ở mức cao hơn mức quy định cao nhất cho công việc thi công hiện tại. Các hạng này được chốt lại bằng khóa vòi tạm thời.

2. Các hộp chứa vòi cứu hoả và thiết bị cứu hoả di động phải được kiểm tra theo chu kỳ thường xuyên, ít nhất là 2 lần một tuần.

3. Tùy theo quy định hiện hành, các thiết bị chống cháy (tường, cửa...) phải được lắp đặt càng sớm càng tốt ngay sau khi tháo dỡ cốp pha. Các lỗ đục trên tường để lắp tời, đường thông, lắp dây điện và các lỗ trống tạm thời khác phải được bịt kín càng sớm càng tốt không thể muộn hơn thời điểm bắt đầu thực hiện công tác hoàn thiện.

4. Vật liệu phế thải phải thường xuyên được thu dọn. Tất cả các tầng trong giai đoạn hoàn thiện đều phải dọn sạch các chất thải dễ cháy hàng ngày vào cuối buổi làm việc.

5. Phải quy định thực hiện nội quy đảm bảo an toàn đối với tất cả các nhà thầu khi tiến hành bất kỳ công việc nào có sử dụng nhiệt dưới mọi hình thức, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc: - Các công việc mài, cắt hoặc hàn - Sử dụng đèn hàn hoặc mỏ hàn - Sử dụng nhựa đường nóng hoặc bất kỳ hoạt động nào làm phát sinh nhiệt. "Công việc sử dụng nhiệt" chỉ được tiến hành khi có mặt ít nhất một công nhân được trang bị thiết bị phòng cháy và đã qua huấn luyện về công tác PCCC. Các khu vực liên quan đến bất kỳ "công việc sử dụng nhiệt" nào đều phải được kiểm tra trong vòng một tiếng sau khi công việc đó đã kết thúc.

6. Kho nguyên vật liệu dùng cho xây dựng hoặc lắp đặt sẽ được chia thành các đơn vị kho các nhau, với giá trị nguyên vật liệu của mỗi kho không vượt quá giá trị được ấn định như dưới đây. Các kho độc lập phải đặt cách nhau ít nhất 50 m hoặc được ngăn bởi tường chịu lửa. Tất cả nguyên vật liệu dễ cháy, đặc biệt các chất lỏng và ga dễ cháy sẽ phải được chứa trong kho đặt ở một khoảng cách đủ đảm bảo an toàn đối với tài sản đang trong quá trình xây dựng hoặc lắp đặt và khu vực có thực hiện bất kỳ công việc sử dụng nhiệt.

7. Chỉ định một chuyên viên chịu trách nhiệm (chuyên trách) giám sát việc đảm bảo an toàn PCCC tại địa điểm công trường. Phải lắp đặt hệ thống báo cháy đủ tin cậy và duy trì đường dây liên lạc trực tiếp với đội cứu hỏa gần nhất vào bất cứ lúc nào có thể. Sơ đồ PCCC và kế hoạch hành động tại công trường khi có cháy xảy ra phải được triển khai và cập nhật thường xuyên. Công nhân viên của nhà thầu thi công phải được huấn luyện về công tác PCCC và các buổi diễn tập về PCCC phải được tiến hành hàng tuần. Đội cứu hỏa gần nhất phải nắm rõ địa hình công trường và duy trì khả năng tiếp cận công trình ngay lập tức ở mọi thời điểm.

8. Công trình phải được rào chắn kỹ và mọi việc ra vào công trình đều phải được kiểm tra.

10. ĐKBS MR 113 - Điều khoản bảo hiểm cho việc vận chuyển nội địa

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Phần I của Bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bồi thường đối với trường hợp tổn thất hay thiệt hại gây ra cho tài sản được bảo hiểm trong quá trình vận chuyển, mà không phải là vận chuyển bằng đường thuỷ hoặc đường hàng không đến công trường theo hợp đồng trong phạm vi giới hạn lãnh thổ Việt Nam, số tiền bồi thường tối đa có thể được thanh toán theo quy định của Điều khoản bổ sung này $\geq 20.000.000.000$ VNĐ đối với mỗi chuyến hàng.

11. ĐKBS MR 115- Điều khoản về rủi ro thiết kế

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện phải tuân theo các điều khoản, các điểm loại trừ, các điều kiện quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, điểm loại trừ “c” trong phần các "Điểm loại trừ đặc biệt" của phần I - Bảo hiểm này sẽ bị xoá bỏ và điểm loại trừ “d” sẽ được sửa đổi bằng nội dung sau:

“d” Những chi phí thay thế, sửa chữa, chỉnh lý đối với các hạng mục bị tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi khuyết tật của nguyên vật liệu /hoặc tay nghề công nhân/ hoặc lỗi thiết kế, song điểm loại trừ này sẽ chỉ áp dụng đối với các hạng mục bị tác động trực tiếp (*tổn thất trực tiếp*) và sẽ không bị coi là loại trừ đối với các hạng mục đã được thực hiện hoàn chỉnh không có khiếm khuyết nhưng bị tổn thất hay hư hại gây ra bởi khuyết tật của nguyên vật liệu/hhoặc tay nghề công nhân/hhoặc lỗi thiết kế đó (*tổn thất gián tiếp*).

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 20.000.000.000$ VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

12. ĐKBS MR 116 - Bảo hiểm các hạng mục đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Điều khoản bổ sung này sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho:

- Tổn thất hoặc thiệt hại đối với các hạng mục của công trình được bảo hiểm đã bàn giao và đưa vào sử dụng nếu tổn thất hoặc thiệt hại như vậy bắt nguồn từ công việc xây dựng các hạng mục được bảo hiểm theo Phần I của Bảo hiểm này và xảy ra trong thời hạn bảo hiểm.

13. ĐKBS MR 119 - Điều khoản bảo hiểm cho những tài sản thuộc sở hữu hoặc quyền trông coi, kiểm soát của chủ đầu tư trên công trường

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác, phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Bảo hiểm này, Phần I của Bảo hiểm này sẽ được mở rộng bồi thường cho những thiệt hại hoặc tổn thất xảy ra đối với Tài sản có sẵn của chủ đầu tư hoặc thuộc quyền sở hữu, trông coi, kiểm soát của Người được bảo hiểm gây ra bởi hoặc phát sinh từ công việc xây dựng hoặc lắp đặt các hạng mục được bảo hiểm ở phần I.

Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với những thiệt hại hoặc tổn thất xảy ra đối với tài sản được bảo hiểm nêu trên với điều kiện là trước khi bắt đầu tiến hành công việc xây dựng, các tài sản đó phải ở trong tình trạng tốt và các biện pháp an toàn cần thiết đã được tiến hành.

Trong trường hợp bị mất mát hay tổn thất do những chấn động gây ra hoặc do các bộ phận chống đỡ bị dịch chuyển hoặc suy yếu thì Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các mất mát hoặc tổn thất là hậu quả của việc sụp đổ một phần hay toàn bộ của các tài sản được bảo hiểm, nhưng không bồi thường cho những rạn nứt bề mặt mà không làm suy yếu độ bền vững của tài sản được bảo hiểm hoặc gây nguy hiểm cho người sử dụng chúng.

Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với:

- Mất mát hoặc tổn thất có thể lường trước nếu xét theo bản chất của công việc xây dựng hoặc cách thức thực hiện công việc đó.

- Chi phí để thực hiện các biện pháp cần thiết để đề phòng hạn chế tổn thất trong suốt thời gian bảo hiểm.

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 20.000.000.000$ VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

14. ĐKBMS MR 120 - Điều khoản chấn động, di chuyển hoặc cột chống bị suy yếu các bộ phận chống đỡ

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, ngoài việc phải tuân thủ theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm này, Phần II của Quy tắc bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm những trách nhiệm là hậu quả của những tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra do chấn động hoặc do trụ đỡ bị chuyển dịch hoặc suy yếu.

Với điều kiện rằng:

- Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối về những trách nhiệm đối với tài sản, đất đai hoặc nhà cửa bị tổn thất hoặc thiệt hại do hậu quả của việc sụp đổ toàn bộ hoặc một phần;

- Người bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại của tài sản, đất đai hoặc nhà cửa nếu như trước khi tiến hành công việc xây dựng những tài sản đó ở trong điều kiện tốt và đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa thiệt hại cần thiết;

- Nếu được yêu cầu, trước khi công việc xây dựng được bắt đầu, Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải chuẩn bị bản báo cáo về tình trạng của bất cứ tài sản, đất đai, nhà cửa nằm trong khu vực nguy hiểm.

Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với:

- Mất mát hoặc tổn thất có thể lường trước nếu xét theo bản chất công việc xây dựng hoặc cách thức thực hiện chúng;

- Tổn thất bề mặt không làm suy yếu độ bền vững của tài sản, đất đai, nhà cửa và không gây nguy hiểm cho người sử dụng chúng;

- Chi phí để thực hiện các biện pháp cần thiết để đề phòng hạn chế tổn thất trong thời hạn bảo hiểm.

Giới hạn trách nhiệm: 30.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất và không giới hạn số vụ trong toàn bộ thời gian bảo hiểm.

15. ĐKBS - Điều khoản bảo hiểm cho thiệt hại trực tiếp do bom, mìn, mìn nổ chậm, phát nổ gây ra trong quá trình thi công

Các bên thoả thuận và hiểu rằng tổn thất hay thiệt hại gây ra bởi bom chưa phá, mìn đất, đạn hay những dụng cụ chiến tranh để lại dưới lòng đất trước khi bắt đầu xây dựng, có liên quan tới dự án sẽ không được coi như là “rủi ro chiến tranh” bị loại trừ trong các điểm loại trừ chung của Bảo hiểm này.

Tuy nhiên, Điều khoản này sẽ chỉ mở rộng bồi thường cho những tổn thất nêu trên, với điều kiện công trường đã được thẩm tra và được cấp giấy chứng nhận đã rà soát mìn bởi cơ quan có thẩm quyền.

Giới hạn trách nhiệm: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

16. ĐKBS - Điều khoản bảo hiểm cho chi phí chuyên gia

Các bên thoả thuận và đồng ý rằng bảo hiểm theo đơn này sẽ được mở rộng đối với các chi phí thuê kiến trúc sư, giám định viên và chuyên gia tư vấn và kỹ thuật viên (nhưng không vượt quá phạm vi đã quy định trong các văn bản pháp quy của Chính quyền, và Cơ quan chức trách hiện hành tại thời điểm phát sinh tổn thất) mà Người được bảo hiểm phải chi trả để ước lượng, lập sơ đồ, định lượng, lập danh mục tài sản, mở thầu và kiểm soát trong quá trình khôi phục tài sản sau khi xảy ra cháy hoặc các rủi ro được bảo hiểm theo đơn này (nhưng không áp dụng đối với chi phí lập hồ sơ khiếu nại).

Giới hạn trách nhiệm: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

17. ĐKBS - Điều khoản bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ được quy định trong Đơn bảo hiểm này hoặc được bổ sung vào Đơn bảo hiểm này, Đơn bảo hiểm này sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho các chi phí hay phí tổn cần thiết mà Người được bảo hiểm phải chịu với sự đồng ý của Doanh nghiệp bảo hiểm trong việc

a. Thu dọn hiện trường

b. Tháo dỡ và/hay phá hủy một hay nhiều bộ phận của tài sản được bảo hiểm bị phá hủy hoặc hư hại do các rủi ro bảo hiểm gây ra

c. Gia cố trụ chống hoặc rào bảo vệ

Tiếp theo những tổn thất thiệt hại đối với công trình trong Hợp đồng mà người được bảo hiểm được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này.

Giới hạn trách nhiệm: 20.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

18. ĐKBS -Điều khoản điều chỉnh thời gian

Các bên thỏa thuận rằng mọi tổn thất về hay thiệt hại đối với Tài Sản Được Bảo Hiểm phát sinh trong khoảng thời gian 72 tiếng đồng hồ liên tục gây ra bởi bão, giông, lụt hay động đất sẽ được coi là một sự kiện và sẽ được coi là một tổn thất để áp dụng các khoản mức khấu trừ được qui định trong đơn. Để phục vụ cho mục tiêu nêu trên, thời điểm bắt đầu của 72 tiếng sẽ do Người được bảo hiểm quyết định. Tuy nhiên, các bên thỏa thuận và hiểu rằng sẽ không có sự trùng lặp giữa bất kỳ hai hoặc nhiều khoảng thời gian 72 tiếng liên tục như vậy trong trường hợp tổn thất xảy ra dài hơn thời gian 72 tiếng đã quy định.

19. ĐKBS - Điều khoản chỉ định giám định viên độc lập

Các bên thống nhất rằng các tổn thất phát sinh theo Đơn này, trong trường hợp cần thiết, sẽ được giám định bởi đơn vị đủ thẩm quyền đánh giá tổn thất được thống nhất đề cử bởi Người được bảo hiểm, Doanh nghiệp bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất.

Chi phí giám định do Người bảo hiểm chịu.

Tất cả các tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm hay không thuộc trách nhiệm bảo hiểm đều phải được Công ty Giám định độc lập giám định.

Đối với tài sản của bên thứ ba bị thiệt hại, tùy điều kiện cụ thể ở địa phương mỗi chủ hộ có nhà cửa bị thiệt hại do thi công có thể bên thứ ba yêu cầu giám định nhiều lần trong quá trình thi công và Công ty Giám định độc lập cũng phải giám định nhiều lần để đảm bảo an toàn và trật tự an ninh trên công trường và có mặt bằng thi công.

20. ĐKBS -Điều khoản tài liệu và bản vẽ

Trong trường hợp có tổn thất về hoặc thiệt hại đến Sơ Đồ Thiết Kế, Tài liệu và Hồ sơ lưu trữ bao gồm cả hồ sơ lưu trữ trong máy vi tính của Người được bảo hiểm trong Giới hạn địa lý do một rủi ro được bảo hiểm gây ra, Đơn bảo hiểm này sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm toàn bộ những chi phí cần thiết và hợp lý phát sinh để có thể tạo lập lại những Sơ Đồ Thiết Kế, Tài liệu và Hồ sơ lưu trữ đó bao gồm cả những thông tin kỹ thuật được bao hàm trong đó, tới mức độ tương ứng với chi phí ban đầu mà Tổng dự toán công trình cho phép.

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 20.000.000.000$ VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

21. ĐKBS -Điều khoản tạm ứng bồi thường

Các bên thống nhất và hiểu rằng trong trường hợp có tổn thất được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này thì Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ tạm ứng tối thiểu 50% giá trị tổn thất vật chất ước tính và 90% tổn thất về tài sản của bên thứ ba cho Người được bảo hiểm sau khi nhận được bản báo cáo sơ bộ hoặc kết quả

giám định của Công ty Giám định tổn thất (nếu có chỉ định công ty giám định tổn thất); với điều kiện là khoản thanh toán đó phải được trừ vào khoản thanh toán bồi thường cuối cùng.

22. ĐKBS -Điều khoản bảo hiểm cho chi phí khiêu nại và chuẩn bị hồ sơ bồi thường

Bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này được giới hạn đối với:

a) Chi phí soạn thảo lại tài liệu nhưng chỉ bồi thường giá trị của nguyên vật liệu cùng với chi phí hành chính để soạn thảo lại những tài liệu đó.

b) Chi phí hợp lý mà Người được bảo hiểm đã bỏ ra để tạo lập và chứng thực những thông tin do Người bảo hiểm yêu cầu theo điều kiện của Đơn bảo hiểm này.

Giới hạn trách nhiệm: $\geq 2.000.000.000$ VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất.

23. ĐKBS - Điều kiện đặc biệt liên quan tới công việc thi công liên quan đến nước

Các bên thoả thuận và hiểu rằng căn cứ vào các điều khoản, các điểm loại trừ, các quy định, và điều kiện trong Quy tắc bảo hiểm này, hoặc được sửa đổi bổ sung trong Đơn bảo hiểm, Người bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với bất kỳ tổn thất và/hoặc bất kỳ thiệt hại và/hoặc bất kỳ chi phí nào phát sinh:

- đối với việc nạo vét, tái nạo vét hoặc tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh từ công việc đó,

- đối với tổn thất vật liệu làm đầy (đắp) (loss of fill) do bất cứ nguyên nhân nào,

- do sự lún xuống, lồi lên, dịch chuyển ngang không đều và/hoặc sự sụt trượt đất đá theo chu kỳ,

- do hoạt động bình thường của sông và/hoặc hoạt động của thủy triều,

- đối với bất kỳ việc huy động hoặc giải phóng xà lan và/ hoặc tàu thuyền,

- do việc neo kéo các loại dây/cáp, xích, mỏ neo và phao,

- do đâm va bởi tàu thuyền của bên thứ ba.

Người được bảo hiểm cam kết sẽ:

- chủ động và thường xuyên giữ liên hệ với cơ quan khí tượng thủy văn, nắm bắt thông tin về bão/giông tố 12 giờ trước khi xảy ra,

- thực hiện những biện pháp đề phòng tổn thất hợp lý để bảo vệ cho công trường thi công, các khu vực/các phương tiện lưu kho, thiết bị và/hoặc máy móc sau khi có cảnh báo bão của cơ quan khí tượng thủy văn,

- tạo khoảng cách cho tàu bè qua lại đến công trường tối thiểu là 500 m.

24. ĐKBS – Công trình đã thi công

Trách nhiệm bảo hiểm sẽ phát sinh kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và người bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường các tổn thất phát sinh đối với giá trị công trình đã thực hiện kể từ ngày khởi công công trình.

25. Điều khoản tự động khôi phục số tiền bảo hiểm sau tổn thất.

Trong trường hợp phát sinh tổn thất có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này, số tiền bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này sẽ ngay lập tức được khôi phục đầy đủ như ban đầu kể từ ngày xảy ra tổn thất, không cần có thông báo bằng văn bản của Người bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm dù có quy định nào trái ngược.

IV. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

V. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.